

(Giai đoạn từ 2018/04~)

# Thông báo tuyển sinh

Trường học pháp nhân học viện Hikichi  
Học viện văn hóa quốc tế Toyo

## 1. Các học kỳ và thời gian nhận hồ sơ

### 1. Các khóa học và kỳ hạn ứng tuyển

| Thời gian nhập học | Khóa học  | Thời gian ứng tuyển (trong nước Nhật) |
|--------------------|---|---------------------------------------|
| Tháng 4            | Khóa học 2 năm cho học viên nguyện vọng thi vào cao đẳng hoặc đại học tại Nhật.         | Cuối tháng 11 (năm trước)             |
| Tháng 7            | Khóa học 1 năm 9 tháng cho học viên nguyện vọng thi vào cao đẳng hoặc đại học tại Nhật. | Cuối tháng 3                          |
| Tháng 10           | Khóa học 1 năm 6 tháng cho học viên nguyện vọng thi vào cao đẳng hoặc đại học tại Nhật. | Cuối tháng 5                          |
| Tháng 1            | Khóa học 1 năm 3 cho học viên nguyện vọng thi vào cao đẳng hoặc đại học tại Nhật.       | Cuối tháng 9                          |

## 2. Tư cách nộp hồ sơ và trình tự xét duyệt hồ sơ

**Điều kiện đủ:** Người đã hoàn thành chương trình học 12 năm phổ thông hoặc đỗ kì thi kiểm tra trình độ học tương đương và trên 18 tuổi tính ở thời điểm nhập học.

**Trình tự xét duyệt hồ sơ:** Hồ sơ của thí sinh sẽ được nhà trường xét duyệt và 1 lần phỏng vấn sau đó.

## 3. Các khoản tiền và điều kiện hoàn trả phí đã thu:

1. Khoản tiền học sinh phải trả trước khi đến Nhật( bao gồm học phí 1 năm học đầu và các khoản phí khác):

|   | Khóa tháng 4 và tháng 7 | Khóa tháng 10 và tháng 1 |
|---|-------------------------|--------------------------|
| Phí xét tuyển hồ sơ                                   | 30,000 yen※             |                          |
| Phí nhập học  | 50,000 yen              |                          |
| Phí khám sức khỏe                                     | 6,000 yen               |                          |
| Phí mua sách giáo khoa                                | 20,000 yen              |                          |
| Tiền học  | 540,000 yen             |                          |
| Chi phí các kỳ thi, các hoạt động ngoại khóa, sự kiện | 50,000 yen              |                          |
| Phí cơ sở vật chất                                    | 30,000 yen              |                          |
| Tiền bảo hiểm   | 26,000 yen              | 20,000 yen               |
| <b>Tổng cộng</b>                                      | <b>752,000 yen</b>      | <b>746,000 yen</b>       |

※ Với trường hợp là thực tập sinh hoặc thi trượt visa trước đó thì phí xét tuyển hồ sơ là 60,000 yen.

## 2. Học phí cho năm thứ 2 (cho đến khi tốt nghiệp)

Học phí và các chi phí khác cho năm thứ 2: hàng tháng sẽ được chuyển khoản trực tiếp từ tài khoản ngân hàng của học sinh vào tài khoản ngân hàng của nhà trường tại Nhật.

Đơn vị: yên

|   | Khóa tháng 4   | Khóa tháng 7   | Khóa tháng 10  | Khóa tháng 1   |
|---|----------------|----------------|----------------|----------------|
| Tiền học  | 540,000        | 405,000        | 270,000        | 135,000        |
| Chi phí các kỳ thi, các hoạt động ngoại khóa, sự kiện | 30,000         | 20,000         | 10,000         | —              |
| Phí cơ sở vật chất                                    | 18,000         | 12,000         | 6,000          | —              |
| Sách giáo khoa  | 20,000         |                | 12,000         |                |
| <b>Tổng cộng</b>                                      | <b>608,000</b> | <b>457,000</b> | <b>298,000</b> | <b>147,000</b> |

## 3. Tổng cộng cả khóa học :

|   | Khóa tháng 4         | Khóa tháng 7         | Khóa tháng 10        | Khóa tháng 1       |
|---|----------------------|----------------------|----------------------|--------------------|
| Phí xét tuyển hồ sơ                                   | 30,000 yen※          |                      |                      |                    |
| Phí nhập học  | 50,000 yen           |                      |                      |                    |
| Phí khám sức khỏe                                     | 6,000 yen            |                      |                      |                    |
| Sách giáo khoa  | 26,000 yen           |                      | 20,000 yen           |                    |
| Tiền học  | 40,000 yen           |                      | 32,000 yen           |                    |
| Chi phí các kỳ thi, các hoạt động ngoại khóa, sự kiện | 1,080,000 yen        | 945,000 yen          | 810,000 yen          | 675,000 yen        |
| Phí cơ sở vật chất                                    | 80,000 yen           | 70,000 yen           | 60,000 yen           | 50,000 yen         |
| Tiền bảo hiểm   | 48,000 yen           | 42,000 yen           | 36,000 yen           | 30,000 yen         |
| <b>TOTAL</b>  | <b>1,360,000 yen</b> | <b>1,209,000 yen</b> | <b>1,044,000 yen</b> | <b>893,000 yen</b> |

※ Với trường hợp là thực tập sinh hoặc thi trượt visa trước đó thì phí xét tuyển hồ sơ là 60,000 yen.

## 4. Tiền kí túc xá:

- Trường có nhiều KTX dành cho học sinh. Những chi phí cần thiết lúc vào KTX được ghi ở dưới đây. Các chi tiết khác được ghi cụ thể trong nội quy của từng KTX

|                  | Số tiền            | Ghi chú   |
|------------------|--------------------|---|
| Tiền KTX         | 138,000 yên        | 1 tháng 23,000 yên x 6 tháng  |
| Tiền vào KTX     | 50,000 yên         | (chỉ nộp 1 lần lúc vào KTX)<br>bao gồm tiền chặn đệm, bảo hiểm, dọn dẹp lúc ra khỏi KTX |
| <b>Tổng cộng</b> | <b>188,000 yên</b> | Số tiền này sẽ không được hoàn lại. Không bao gồm chi phí điện, ga, nước hàng tháng.    |

5. **Hình thức đóng tiền KTX:** Tiền KTX từ tháng thứ 7 sẽ thanh toán theo hình thức chuyển khoản tự động từ tài khoản ngân hàng của học sinh vào tài khoản của nhà trường (23,000 yên/ 1 tháng). Trong trường hợp có lỗi xảy ra trong quá trình chuyển khoản tự động, học sinh cần ra ngân hàng và trực tiếp gửi số tiền cần đóng trước thời hạn cuối cùng.

## 6. Điều kiện hoàn trả học phí và thời gian hoàn trả:

- Trong trường hợp học sinh thôi học, nếu thực hiện đầy đủ các quy định của nhà trường thì sẽ được hoàn trả học phí.
- Điều kiện hoàn trả, thời gian và các khoản phí có thể được hoàn trả: tham khảo thêm \*mục thứ 24- điều (1)-(7)\* trong phần nội quy nhà trường.

「学則 (がくそく)」 "Nội quy nhà trường" có thể download tại website của trường: <http://www.toyo-kokusai.com/>

## 4. Các hồ sơ đăng ký

- ※ Tùy theo việc kiểm tra hồ sơ từ phía nhà trường hoặc cục nhập cảnh Nhật Bản mà việc yêu cầu bổ sung tài liệu thì có thể có. Giấy tờ nộp cho trường chúng tôi mực in không bị nhòe không bị tẩy xóa.
- ※ Các tài liệu được viết bằng một ngôn ngữ khác ngoài tiếng Nhật hoặc tiếng Anh phải được gửi cùng với bản dịch tiếng Nhật
- ※ Ứng viên nào đã từng đến Nhật Bản nhất định phải thông báo cho nhà trường biết.

### A. [ Những giấy tờ cần thiết ]

1. Giấy đăng kí nhập học (theo mẫu nhà trường qui định, có dán ảnh, do người đăng kí nhập học viết)
2. Giấy cam kết (theo mẫu nhà trường qui định, do chính người đăng kí nhập học viết)
3. Giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc bằng tốt nghiệp bằng gốc của trường học cao nhất đã từng tốt nghiệp
4. Trường hợp đang đi làm thì nộp giấy chứng nhận đang đi làm (có ghi tên công ty, địa chỉ, số điện thoại, thời gian làm và công việc). Trường hợp đang theo học thì nộp giấy chứng nhận đang theo học (có ghi thời gian tốt nghiệp)
5. Các tài liệu chứng minh trình độ năng lực tiếng nhật (1 trong những chứng chỉ dưới đây):
  - Giấy xác nhận trình độ Nhật ngữ N5 trở lên (bản gốc)
  - Giấy chứng nhận đã đậu kì thi JTEST trình độ E- F hoặc bản gốc có ghi số điểm đạt được
  - NAT-TEST trình độ 5 (bản gốc)
  - Bản photo của giấy báo dự thi các kì thi năng lực Nhật ngữ (Đối với người sắp thi hoặc đã thi mà chưa có kết quả)
6. Giấy chứng nhận sắp tốt nghiệp của trường đang theo học.
7. Các giấy tờ kiểm tra sức khỏe của ứng viên (theo mẫu nhà trường qui định)
8. Bản sao hộ chiếu của ứng viên (trang có ghi thông tin cá nhân)  
(Nếu ứng viên đã từng đến nhật bản trước đó, xin hãy copy tất cả các trang có ghi thông tin xuất nhập và trang có dấu ấn của hải quan)
9. 6 tấm hình (4cm×3cm) (viết tên ứng viên sau mỗi tấm hình)
10. Download danh sách các giấy tờ cần thiết trên trang web nhà trường: <http://www.toyo-kokusai.com/>

### B. [ Giấy tờ liên quan đến người chi trả kinh phí ]

#### a. Trường hợp người chi trả kinh phí sống ở Việt Nam

1. Đơn chi trả kinh phí (theo mẫu nhà trường qui định, do chính người chi trả viết)
2. Giấy chứng minh quan hệ đối với người đăng kí (bản gốc)
3. Giấy chứng nhận làm việc hoặc danh sách tài chính doanh nghiệp của người tài trợ  
(có ghi thời gian làm, loại hình công việc, có ghi tên & chức vụ của người phát hành giấy chứng minh hoặc thông tin của cơ quan phát hành giấy chứng minh. Trường hợp tự kinh doanh thì gửi copy giấy phép kinh doanh)
4. Giấy chứng nhận nộp thuế, giấy chứng nhận thu nhập (trong vòng 3 năm gần nhất, có ghi địa chỉ, số điện thoại cơ quan, tên và chức vụ của người kí giấy chứng minh)
5. Giấy chứng nhận số dư trong ngân hàng của người tài trợ

6. Giấy copy sổ tiết kiệm của người tài trợ. Các giấy tờ giải trình quá trình hình thành tài sản.
7. Giấy copy chứng minh thư nhân dân.

### **b. Trường hợp người chi trả kinh phí đang sống ở Nhật Bản**

1. Đơn chi trả kinh phí (theo mẫu nhà trường qui định, do chính người chi trả viết)
2. Giấy chứng nhận đăng kí con dấu của người chi trả kinh phí
3. Phiếu công dân của người chi trả kinh phí (住民票)
4. Giấy chứng nhận việc làm (có ghi thời gian công tác, chức vụ, tên và chức danh của người kí đơn và phát hành giấy chứng minh)
5. Các giấy tờ có giải thích về thu nhập 1 năm bao gồm thuế của người chi trả kinh phí (giấy chứng minh thu nhập, giấy chứng minh nộp thuế,...)
6. Giấy chứng minh số tiền dư trong tài khoản của người chi trả kinh phí
7. Trong trường hợp có quan hệ gia đình, nộp giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người nộp đơn

### **c. Trường hợp người nộp đơn tự chi trả kinh phí**

1. Giấy chứng minh thu nhập
2. Giấy chứng nhận việc làm
3. Giấy chứng minh số tiền dư trong tài khoản
4. Giấy khai sinh hoặc bản copy sổ hộ khẩu (bản mới nhất)

## **Các bước tiến hành làm thủ tục**

### **1. Trường hợp người chi trả kinh phí sống tại Nhật**

Nộp trực tiếp cho trường các giấy tờ ghi bên trên. Không nhận qua đường bưu điện. Trước khi đến hãy liên lạc cho chúng tôi

### **2. Trường hợp đăng kí thông qua công ty môi giới**

Hãy làm theo sự hướng dẫn của nhân viên của công ty môi giới. Nếu có điều gì băn khoăn có thể gọi điện trực tiếp cho trường hoặc gửi email

### **3. Trường hợp người học trực tiếp đăng kí**

Trước tiên hãy liên hệ tới trường. Sau đó hãy gửi hồ sơ cần thiết.

## **C.(Những điều lưu ý)**

- Các khoản chi phí đã bao gồm thuế.
- Phí chuyển khoản sẽ do học sinh trả. Nếu số tiền chuyển cho nhà trường chưa bao gồm phí chuyển khoản thì sẽ được thu sau tại trường sau khi học sinh nhập học.
- Những giấy tờ đã nộp lên sở nhập quốc thì không được trả lại( trừ bản gốc)
- Các trường hợp dưới đây sẽ được hoàn trả tiền (ngoại trừ phí xét duyệt hồ sơ) với điều kiện thư mời nhập học và giấy chứng nhận đủ điều kiện được trả lại:
  - a) Trường hợp không nhận được visa du học.
  - b) Trường hợp không nộp hồ sơ xin visa du học dù nhận được giấy chứng nhận đủ điều kiện của nhà trường.
  - c) Trường hợp rút hồ sơ, không nhập học trước khi sang Nhật dù đã nhận được visa du học.
- Trường hợp không kịp lễ nhập học hoặc không theo kịp lớp học thì có thể dạy phụ đạo thêm

### **(Về việc sử dụng thông tin cá nhân)**

Những thông tin cá nhân của người đăng kí và người bảo lãnh được sử dụng để liên lạc hướng dẫn khi làm thủ tục. Không có việc sử dụng thông tin cá nhân trên vào việc không chính đáng. Khi có sự yêu cầu của các cơ quan hành chính chúng tôi buộc phải cung cấp thông tin vì vậy hãy thông cảm cho chúng tôi và xin hãy kí và đóng dấu vào đơn cam kết.